

Số: /SNNMT-CCPTNT

Đồng Nai, ngày tháng 01 năm 2026

V/v xin ý kiến hướng dẫn trong công tác
quản lý và thu hồi vốn quay vòng thuộc
Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ khoản 13 Điều 1 Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ khoản 2 Điều 57 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Qua rà soát, hiện nay các xã trên địa bàn tỉnh Bình Phước (cũ) có 10 dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 đã kết thúc nhưng chưa thu hồi trên địa bàn 14 xã, phường và 52 dự án đang triển khai thực hiện trên địa bàn 35 xã, phường chưa đến thời hạn kết thúc và thực hiện công tác thu hồi vốn (*thời gian thực hiện mỗi dự án tối đa là 36 tháng, tối đa 03 tháng sau khi kết thúc dự án phải thu hồi vốn*). Các dự án này đã được phê duyệt theo quy định tại Quyết định số 36/2023/QĐ-UBND ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh Bình Phước về cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ bằng tiền hoặc hiện vật để luân chuyển trong cộng đồng thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Hiện nay một số địa phương thuộc địa bàn tỉnh Bình Phước cũ gặp khó khăn trong việc thu hồi vốn quay vòng đối với các dự án sản xuất cộng đồng do trong quá trình triển khai dự án phải tạm dừng, hủy bỏ hoặc triển khai không hiệu quả do các nguyên nhân khách quan (thiên tai, dịch bệnh, hoả hoạn hoặc nguyên nhân bất khả kháng khác) dẫn đến không thực hiện được việc thu hồi theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Quyết định số 36/2023/QĐ-UBND.

Bên cạnh đó, theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 4 và khoản 1 Điều 5 Quyết định số 36/2023/QĐ-UBND, giao thẩm quyền cho Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định việc không thu hồi, hoặc kéo dài thời gian thu hồi và ban

hành quyết định thu hồi vốn. Tổng hợp báo cáo cơ quan chủ trì quản lý Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội). Tuy nhiên, hiện nay cấp huyện không còn, đối với cấp tỉnh chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước về giảm nghèo được chuyển từ Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về Sở Nông nghiệp và Môi trường; đối với cấp xã, phường, nhiệm vụ này được chuyển về phòng Kinh tế/phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 15 Nghị định số 150/2015/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

Từ những khó khăn, vướng mắc nêu trên, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã dự thảo văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh gửi các sở, ngành liên quan (*Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Sở Tài chính*) tại Văn bản số 992/SNNMT-CCPTNT ngày 19/01/2026. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các đơn vị, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo (*dự thảo văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh và Báo cáo tiếp thu giải trình ý kiến góp ý gửi kèm*).

Để đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND xã, phường (theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 5 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP và khoản 2 Điều 57 Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ) và tình hình thực tiễn sau khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo một số nội dung sau:

1. Giao nhiệm vụ cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân 40 xã, phường thuộc địa giới hành chính tỉnh Bình Phước (cũ) tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện được phân công tại điểm b khoản 4 Điều 4 và khoản 1 Điều 5 Quyết định số 36/2023/QĐ-UBND. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm về nhiệm vụ được phân công, xác định tỷ lệ và số kinh phí thu hồi của từng dự án cụ thể trên địa bàn. Định kỳ (quý, năm) tổng hợp tình hình thực hiện và kết quả thu hồi vốn, báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn nghiệp vụ và theo dõi, phối hợp, hỗ trợ Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

Sở Nông nghiệp và Môi trường kính đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Sở: Tài chính; Nội vụ; Tư pháp;
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Chi cục PTNT;
- Lưu VT, CCPTNT (Văn).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Thị Ánh Tuyết